

NỘI SAN NGUYỆT QUẾ

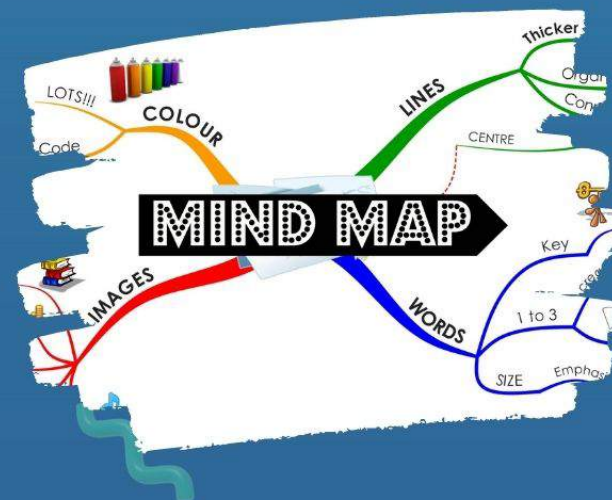
PHÒNG GD & ĐT VĂN GIANG
TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN VĂN GIANG



01
(Kì 1 - 9/2021)

ĐÁNH THỨC TIỀM NĂNG

ZK7



SEPTEMBER 20th

📍 Thị Trấn Văn Giang, Văn Giang, Hưng Yên

✉ Truongthcstvg@gmail.com

☎ 0221 - 3931 - 243

🌐 C2thitranvg.hungyen.edu.vn

Welcome

NỘI SAN
SỐ 01

ẤN PHẨM ĐẦU TAY
CÂU LẠC BỘ NGUYỆT QUẾ



LỜI NÓI ĐẦU

BẠN?
CÓ
BIẾT

"Tác phẩm trí tuệ" này chính là món quà đặc biệt của CLB Nguyệt Quế muốn gửi đến các bạn 2K7 với "sứ mệnh" cao cả là đồng hành và hỗ trợ 2K7 vượt qua Kỳ thi vào THPT, làm nền tảng vững bước để tự tin trong Kỳ thi tuyển sinh và tỏa sáng dưới mái trường phổ thông.

Theo như "nghiên cứu" thì "Con heo vàng - 2K7" chúng mình rất là thông minh, cá tính, trách nhiệm và đạo đức, có khát vọng vươn lên trong cuộc sống. Chúng mình là người tôn trọng nguyên tắc và tạo nguồn cảm hứng, nguồn động lực thay đổi xã hội, môi trường xung quanh nữa đấy!

Và bây giờ, để có thể khám phá "siêu phẩm học đường" bổ ích này, các bạn hãy đọc tiếp bài "ĐÁNH THỨC TIỀM NĂNG 2K7" nha! Đây chính là chìa khóa để mở cửa Kho tàng tiềm năng về trí tuệ và nhân cách của chúng mình đấy!

Hãy tạo nên và Khẳng định "Thương hiệu 2K7" trong năm học cuối cấp ý nghĩa tại mái trường THCS Thị Trấn Văn Giang đầy yêu thương này!

Vậy nên, chúng mình hãy cùng tạo ra một thế hệ 2K7 THCS Thị trấn Văn Giang sống trách nhiệm - sống yêu thương - Học hết mình - Chơi nhiệt tình nhé!



NỘI SAN NGUYỆT QUẾ

Năm thứ nhất
Xuất bản ngày 20 hàng tháng

01
(Kì 1 - 9/2021)



Tổng biên tập phụ trách
Vũ Văn Thanh - Nguyễn Thị Thu Thủy

Hội đồng cố vấn

Dương Thị Hiền
Nguyễn Thị Thanh Hằng
Phạm Ngọc Thuý
Ngô Thị Hằng Nga
Trương Thị Quỳnh Nga
Đỗ Thị Ngọc Huyền

Đỗ Thị Thuý Hằng
Nguyễn Thị Kim Thanh
Nguyễn Thị Kim Chung
Thái Thị Hương Giang
Ngô Trà My
Phạm Thị Thuận

Trịnh Thị Hồng Minh
Vũ Thị Kim Anh
Nguyễn Thị Bích Hường
Nguyễn Thị Thuý Hằng
Vũ Thị Ngọc Lan
Phạm Thị Lệ Hằng

Ban biên tập

Nguyễn Tuấn Linh

Ngô Đức Giang

MỤC LỤC - CONTENTS

LỜI NÓI ĐẦU

Đánh thức tiềm năng 2k7

Môn Toán: Căn bậc hai. Căn bậc ba

Môn Ngữ Văn: Văn bản nghị luận

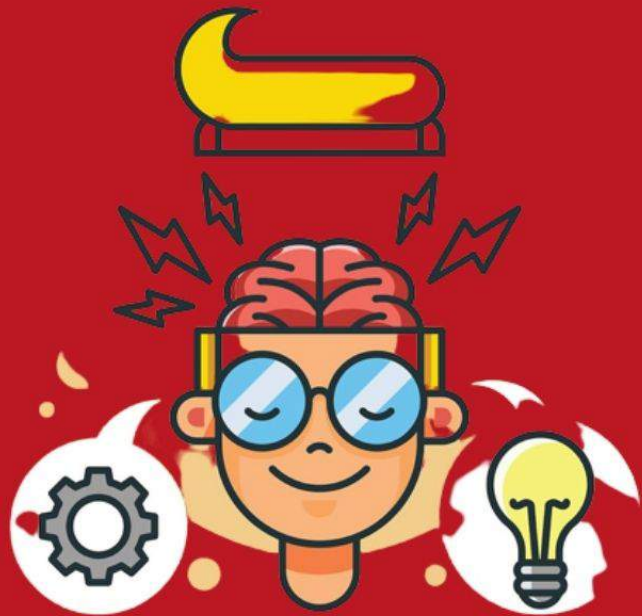
Môn Tiếng anh: Phrasal verbs. Linking words

Môn Vật lí: Dòng điện một chiều

Môn Hóa học: Kim loại

01	Môn Sinh học:	Nhiễm sắc thể và sự phân bào	22
03	Môn Lịch sử:	Liên Xô và các nước Đông Âu (1945 - 1991)	27
04	Môn Địa lí:	Địa lí dân cư. Lao động việc làm và chất lượng cuộc sống	32
07			
12	Môn GDCD:	Chí công vô tư	35
18	Đề ôn tập		37
20	Danh nhân thế giới: Helen Keller		41

ĐÁNH THỨC TIỀM NĂNG 2K7

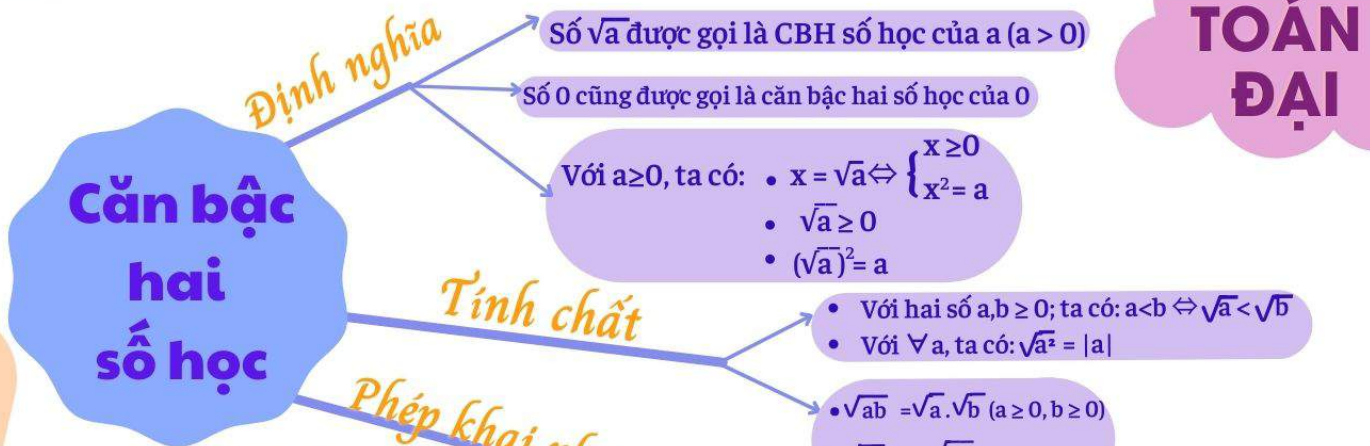


NỘI SAN NGUYỆT QUẾ



THẮP SÁNG ƯỚC MƠ





1 Đưa thừa số ra ngoài dấu căn
 Với $B \geq 0$, ta có: $\sqrt{A^2 B} = |A| \sqrt{B}$
 $= \begin{cases} A \sqrt{B} & \text{nếu } A \geq 0 \\ -A \sqrt{B} & \text{nếu } A < 0 \end{cases}$

2 Đưa thừa số vào trong dấu căn
 Với $B \geq 0$, ta có: $A \sqrt{B} = \begin{cases} \sqrt{A^2 B} & \text{nếu } A \geq 0 \\ \sqrt{A^2 B} & \text{nếu } A < 0 \end{cases}$

3 Khử mẫu biểu thức lấy căn
 Với $AB \geq 0, B \neq 0$ thì:
 $\sqrt{\frac{A}{B}} = \sqrt{\frac{AB}{B^2}} = \frac{\sqrt{AB}}{|B|}$

4 Trục căn thức ở mẫu

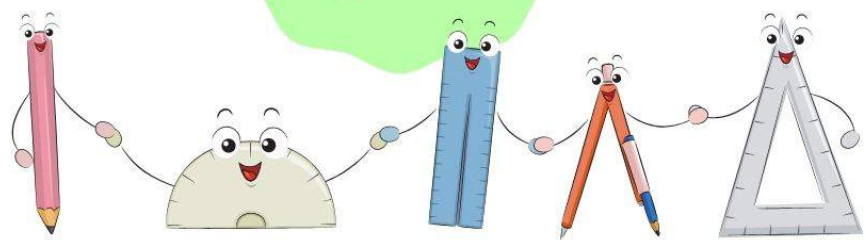
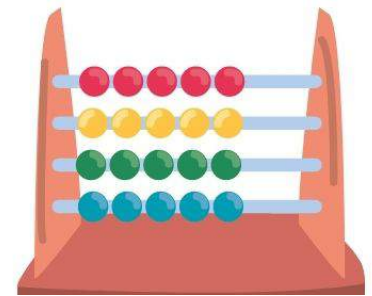
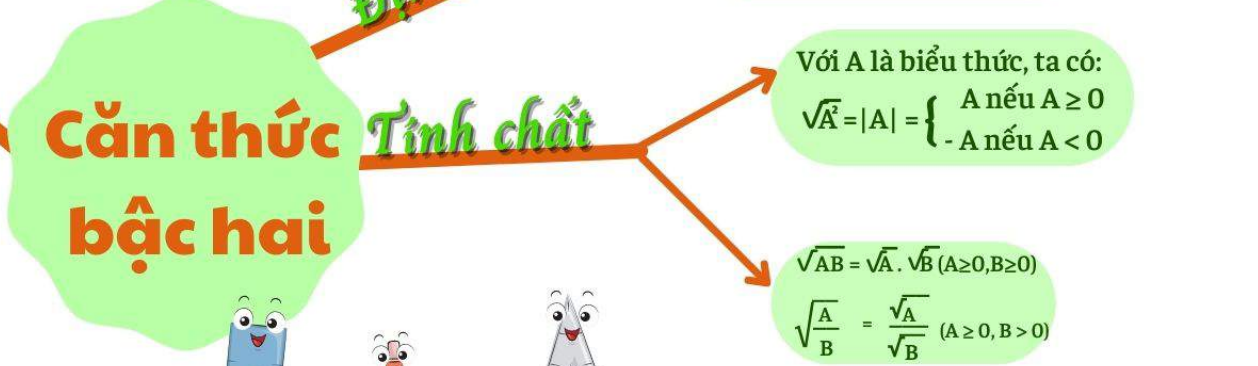
- Với $B > 0$ thì: $\frac{A}{\sqrt{B}} = \frac{A \sqrt{B}}{B}$
- Với $A \geq 0$ và $A \neq B^2$ thì:
 $\frac{C}{\sqrt{A+B}} = \frac{C(\sqrt{A+B})}{A+B}$
- Với $A, B \geq 0$ và $A \neq B$, thì:
 $\frac{C}{\sqrt{A \pm B}} = \frac{C(\sqrt{A \mp B})}{A-B}$

Biến đổi đơn giản biểu thức chứa căn bậc hai

CĂN BẬC HAI



Với A là một biểu thức đại số thì \sqrt{A} gọi là căn thức bậc hai của A



$$a < b \Leftrightarrow \sqrt[3]{a} < \sqrt[3]{b}$$

$$\sqrt[3]{ab} = \sqrt[3]{a} \cdot \sqrt[3]{b}$$

$$\sqrt[3]{\frac{a}{b}} = \frac{\sqrt[3]{a}}{\sqrt[3]{b}} \quad (b \neq 0)$$



Định nghĩa

Căn bậc ba của một số a là số x sao cho $x^3 = a$

Căn bậc ba

Tính chất

Kí hiệu

Căn bậc ba của số a là $\sqrt[3]{a}$

Điều kiện xác định

$\sqrt[3]{a}$ xác định $\forall a$

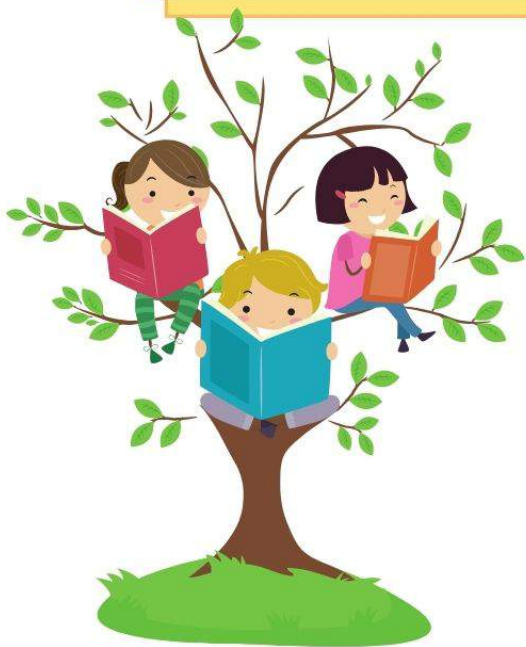
Nhận xét

Mọi số thực đều có duy nhất một căn bậc ba

$$\text{Nếu } a > 0 \Leftrightarrow \sqrt[3]{a} > 0$$

$$a < 0 \Leftrightarrow \sqrt[3]{a} < 0$$

$$a = 0 \Leftrightarrow \sqrt[3]{a} = 0$$



Trục căn thức ở mẫu

$$\sqrt[3]{\frac{a}{b}} = \frac{1}{b} \sqrt[3]{ab^2} \quad (b \neq 0)$$

$$\frac{1}{\sqrt[3]{a} \pm \sqrt[3]{b}} = \frac{\sqrt[3]{a^2} \mp \sqrt[3]{ab} + \sqrt[3]{b^2}}{a \pm b} \quad (a \neq \mp b)$$

BẠN CÓ BIẾT??

Mọi con đường đều đổ về "100".

$$123 - 45 - 67 + 89 = 100.$$

$$123 + 4 - 5 + 67 - 89 = 100.$$

$$123 - 4 - 5 - 6 - 7 + 8 - 9 = 100.$$

$$1 + 23 - 4 + 5 + 6 + 78 - 9 = 100$$



1. Với giá trị nào của x thì mỗi căn thức sau có nghĩa?

a, $\sqrt{-3x}$; b, $\sqrt{\frac{1}{3-2x}}$ c, $\sqrt[3]{6x-7}$; d, $\sqrt{\frac{-2}{x+1}}$

Hướng dẫn giải

a, $\sqrt{-3x}$ có nghĩa khi $-3x \geq 0$
 $\Leftrightarrow x \leq 0$
 b, $\sqrt{\frac{1}{3-2x}}$ có nghĩa khi $\frac{1}{3-2x} \geq 0$
 $\Leftrightarrow 3-2x > 0$ (Vì $1 > 0$)
 $\Leftrightarrow x < \frac{3}{2}$

c, $\sqrt[3]{6x-7}$ có nghĩa khi $x \in \mathbb{R}$
 d, $\sqrt{\frac{-2}{x+1}}$ có nghĩa khi $x+1 \neq 0$
 $\Leftrightarrow x \neq -1$

Một số bài tập



2. Thực hiện các phép tính sau:

a, $\sqrt{(\sqrt{3}-2)^2}$; b, $\sqrt{(3-2\sqrt{2})^2} + \sqrt{(3+2\sqrt{2})^2}$
 c, $\sqrt{5+2\sqrt{6}} - \sqrt{5-2\sqrt{6}}$

Hướng dẫn giải

a, $\sqrt{(\sqrt{3}-2)^2} = |\sqrt{3}-2| = 2-\sqrt{3}$ (Vì $2 > \sqrt{3}$)
 b, $\sqrt{(3-2\sqrt{2})^2} + \sqrt{(3+2\sqrt{2})^2} = |3-2\sqrt{2}| + |3+2\sqrt{2}|$
 $= 3-2\sqrt{2} + 3+2\sqrt{2} = 6$
 c, $\sqrt{5+2\sqrt{6}} - \sqrt{5-2\sqrt{6}}$
 $= \sqrt{3+2\sqrt{3} \cdot \sqrt{2} + 2} - \sqrt{3-2\sqrt{3} \cdot \sqrt{2} + 2}$
 $= \sqrt{(\sqrt{3}+\sqrt{2})^2} + \sqrt{(\sqrt{3}-\sqrt{2})^2}$
 $= |\sqrt{3}+\sqrt{2}| + |\sqrt{3}-\sqrt{2}|$
 $= \sqrt{3}+\sqrt{2} + \sqrt{3}-\sqrt{2}$
 $= 2\sqrt{3}$

3. Rút gọn các biểu thức sau:

a, $a+3+\sqrt{a^2-6a+9}$ ($a \leq 3$)
 b, $|a-2| + \frac{\sqrt{a^2-4a+4}}{a-2}$ ($a < 2$)

Hướng dẫn giải

a, $a+3+\sqrt{a^2-6a+9} = a+3+\sqrt{(a-3)^2}$
 $= a+3+|a-3|$
 $= a+3-(a-3)$ (Vì $a \leq 3$)
 $= 6$
 b, $|a-2| + \frac{\sqrt{a^2-4a+4}}{a-2}$ ($a < 2$)
 $= |a-2| + \frac{\sqrt{(a-2)^2}}{a-2}$
 $= |a-2| + \frac{|a-2|}{a-2}$
 $= -(a-2) + \frac{-(a-2)}{a-2}$ (Vì $a < 2$)
 $= 1-a$

4. Giải các phương trình sau:

a, $\sqrt{(x-3)^2} = 3-x$
 b, $\sqrt{x+2\sqrt{x-1}} = 2$
 c, $\sqrt[3]{3x-1} = 2$

Hướng dẫn giải

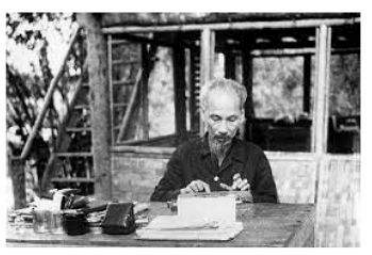
a, $\sqrt{(x-3)^2} = 3-x$ (Điều kiện: $x \leq 3$)
 $\Leftrightarrow |x-3| = 3-x$
 $\Leftrightarrow x-3 \leq 0$
 $\Leftrightarrow x \leq 3$
 Vậy $S = \{x | x \leq 3\}$
 b, $\sqrt{x+2\sqrt{x-1}} = 2$ (Điều kiện: $x \geq 1$)
 $\Leftrightarrow \sqrt{x-1+2\sqrt{x-1}+1} = 2$
 $\Leftrightarrow \sqrt{(\sqrt{x-1}+1)^2} = 2$
 $\Leftrightarrow |\sqrt{x-1}+1| = 2$
 $\Leftrightarrow \sqrt{x-1}+1 = 2 \Leftrightarrow \sqrt{x-1} = 1$
 $\Leftrightarrow \sqrt{x-1}+1 = -2 \Leftrightarrow \sqrt{x-1} = -3$ (vô lý) $\Leftrightarrow x = 2$
 Vậy $S = \{2\}$
 c, $\sqrt[3]{3x-1} = 2$ (Điều kiện: $x \in \mathbb{R}$)
 $\Leftrightarrow 3x-1 = 8$
 $\Leftrightarrow 3x = 9$
 $\Leftrightarrow x = 3$
 Vậy $S = \{3\}$



Lê Anh Trà (1927 - 1999)

Quê quán: Quảng Ngãi

**Nhà văn, nhà văn hóa
tiêu biểu của văn học Việt Nam**



**Trích "Phong cách Hồ Chí Minh,
cái vĩ đại gắn liền với cái giản dị"**

PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

1. Tác giả

Đi nhiều nơi, tiếp xúc với nhiều nền văn hóa, thạo nhiều thứ tiếng

Ham học hỏi, tiếp thu có chọn lọc

Tiếp thu văn hóa nhân loại dựa trên nền tảng văn hóa dân tộc

Quá trình hình thành phong cách

Nơi ở và làm việc nhỏ bé, mộc mạc, đồ đạc đơn sơ

Nét đẹp trong lối sống

Trang phục giản dị

Ăn uống đạm bạc

3. Nội dung

Ý nghĩa của lối sống

Vẻ đẹp gắn liền với sự giản dị, tự nhiên

Quan niệm thẩm mỹ về lẽ sống, cách di dưỡng tinh thần

2. Tác phẩm

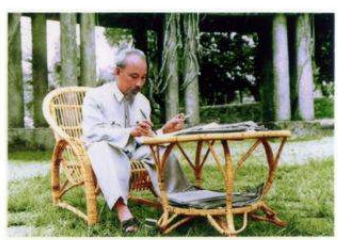
Xuất xứ

Văn bản nhật dụng

Thể loại

3 phần

Bố cục



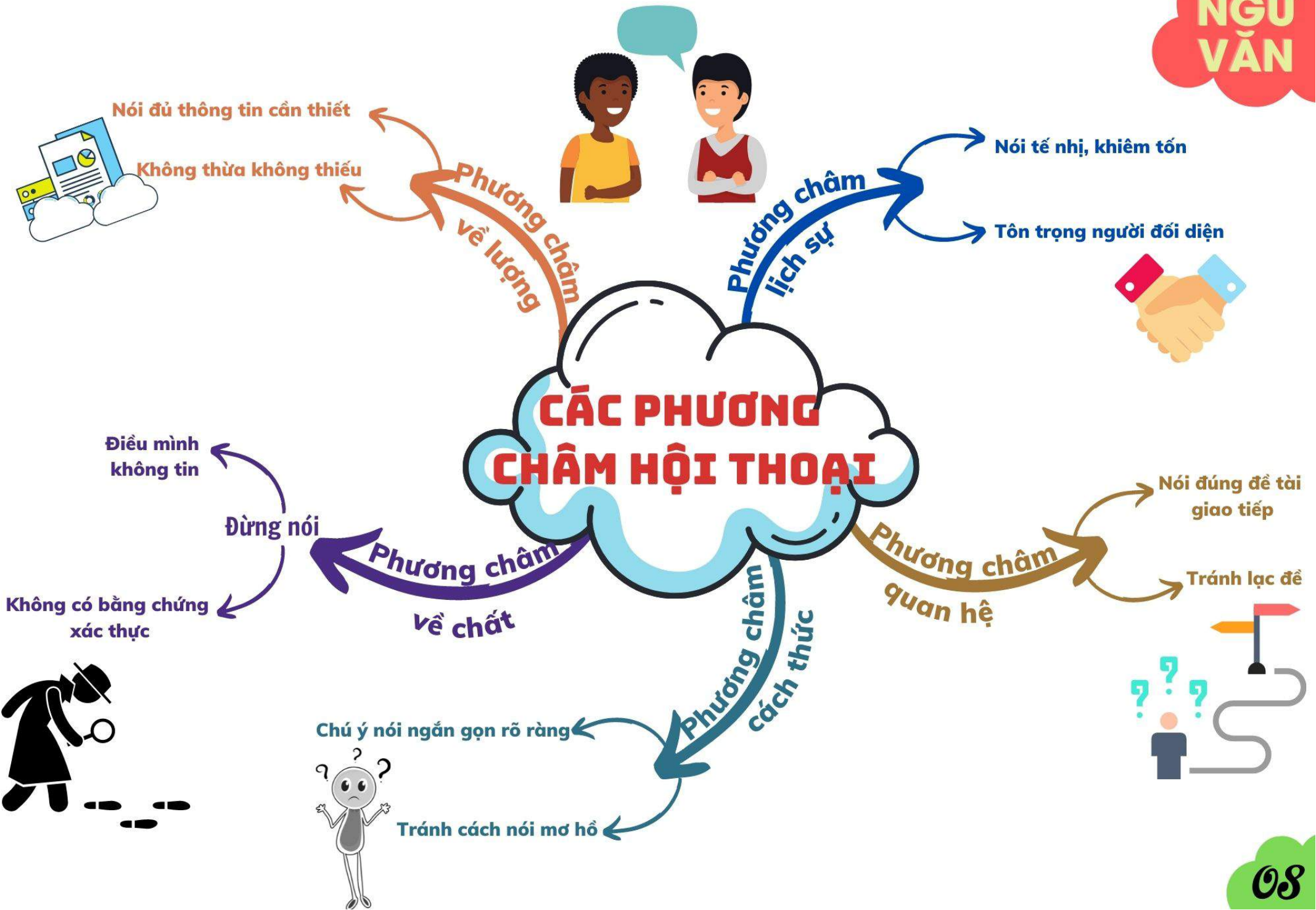
4. Nghệ thuật

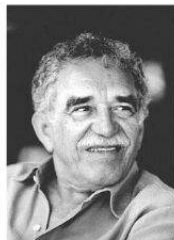
Sử dụng ngôn ngữ trang trọng.

Chọn lọc chi tiết tiêu biểu

Kết hợp kể và bình luận

Vận dụng các hình thức so sánh, nghệ thuật đối lập





Ga-bi-en Gác-xi-a Mác-két (1928 - 2014)

Nhà văn người Cô-lôm-bi-a

Được nhận giải Nô-ben văn học năm 1982

1. Tác giả



**Đấu tranh
cho một
thế giới
hòa bình**

2. Tác phẩm

Trích từ bài tham luận
"Thanh Gươm Đa-mô-clét"

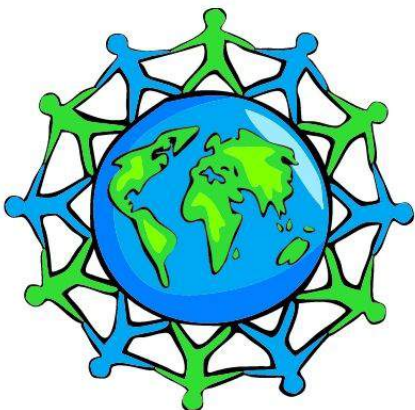
Xuất xứ

Nhật dụng

Thể loại

Bố cục

3 phần



3. Nghệ thuật

Chứng cứ phong phú,
xác thực, cụ thể

Sử dụng nghệ thuật
so sánh sắc sảo

Lập luận chặt chẽ

4. Nội dung

Nguy cơ chiến tranh hạt nhân
đe dọa trên trái đất

- Chiến tranh hạt nhân có sức tàn phá khủng khiếp

Chạy đua vũ trang là
công việc tốn kém và phi lí

- Tốn kém → Hàng trăm tỉ đô la
- Phi lí
 - Làm ảnh hưởng đến cuộc sống con người
 - Quá trình tiến hóa trái đất trở về ban đầu

Nhiệm vụ của nhân loại

- Chống lại vũ khí hạt nhân
- Lời đề nghị của tác giả
- 🌱 Mở ngân hàng lưu trữ trí nhớ tồn tại sau chiến tranh hạt nhân



Trích bài từ bài tham luận "Tuyên bố của Hội nghị cấp cao thế giới về trẻ em" họp tại Liên hợp quốc 9/1990



Câu 1: Điền từ còn thiếu vào dấu (...) trong câu văn sau của Lê Anh Trà: Lần đầu tiên trong lịch sử ... và có lẽ cả thế giới, có một vị chủ tịch nước lấy chiếc nhà sàn nhỏ bằng gỗ bên cạnh chiếc ao làm "cung điện" của mình.

(Trích: "Phong cách Hồ Chí Minh")

ĐÁP ÁN: Việt Nam

Câu 2: Những vấn đề nêu ra trong văn bản "Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em" trực tiếp liên quan đến bối cảnh thế giới vào thời điểm nào?

ĐÁP ÁN: Những năm cuối thế kỉ XX.

Câu 3: Vì sao văn bản "Đấu tranh cho một thế giới hoà bình" của Mác-két được coi là một văn bản nhật dụng?

ĐÁP ÁN: Vì nó bàn về một vấn đề lớn lao luôn được đặt ra ở mọi thời.

Câu 4: Trong bài viết "Phong cách Hồ Chí Minh" tác giả so sánh lối sống của Bác Hồ với lối sống những ai?

ĐÁP ÁN: Các danh nho Việt Nam thời xưa.

Câu 5: Xác định phương châm hội thoại của câu tục ngữ "Lời nói chẳng mất tiền mua/ Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau"?

ĐÁP ÁN: Phương châm lịch sự

Câu 6: Câu "Cô ấy nhìn tôi chằm chằm bằng đôi mắt" vi phạm phương châm nào?

ĐÁP ÁN: Phương châm về lượng.



VOCABULARY

Local environment



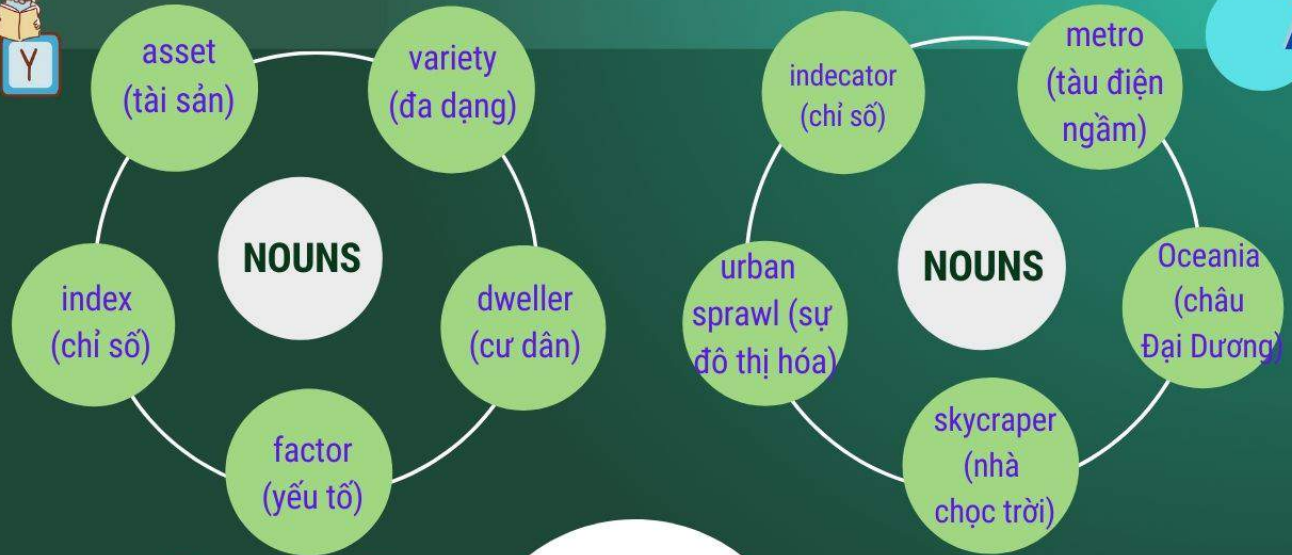
LOCAL ENVIRONMENT





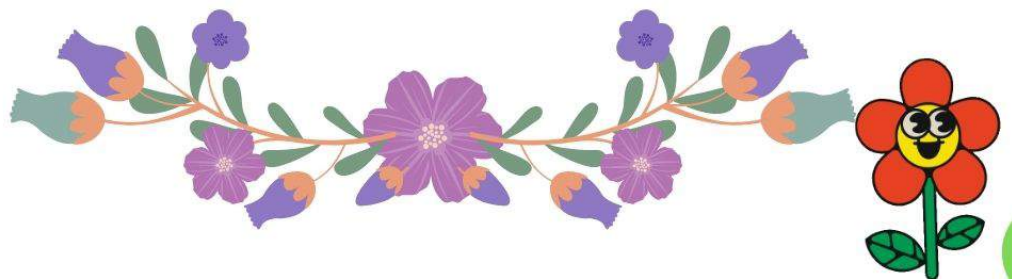
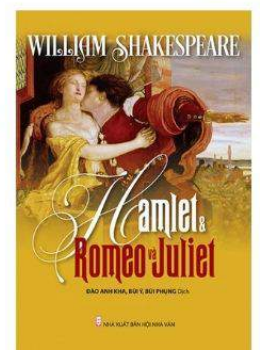
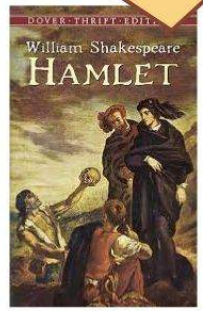
VOCABULARY

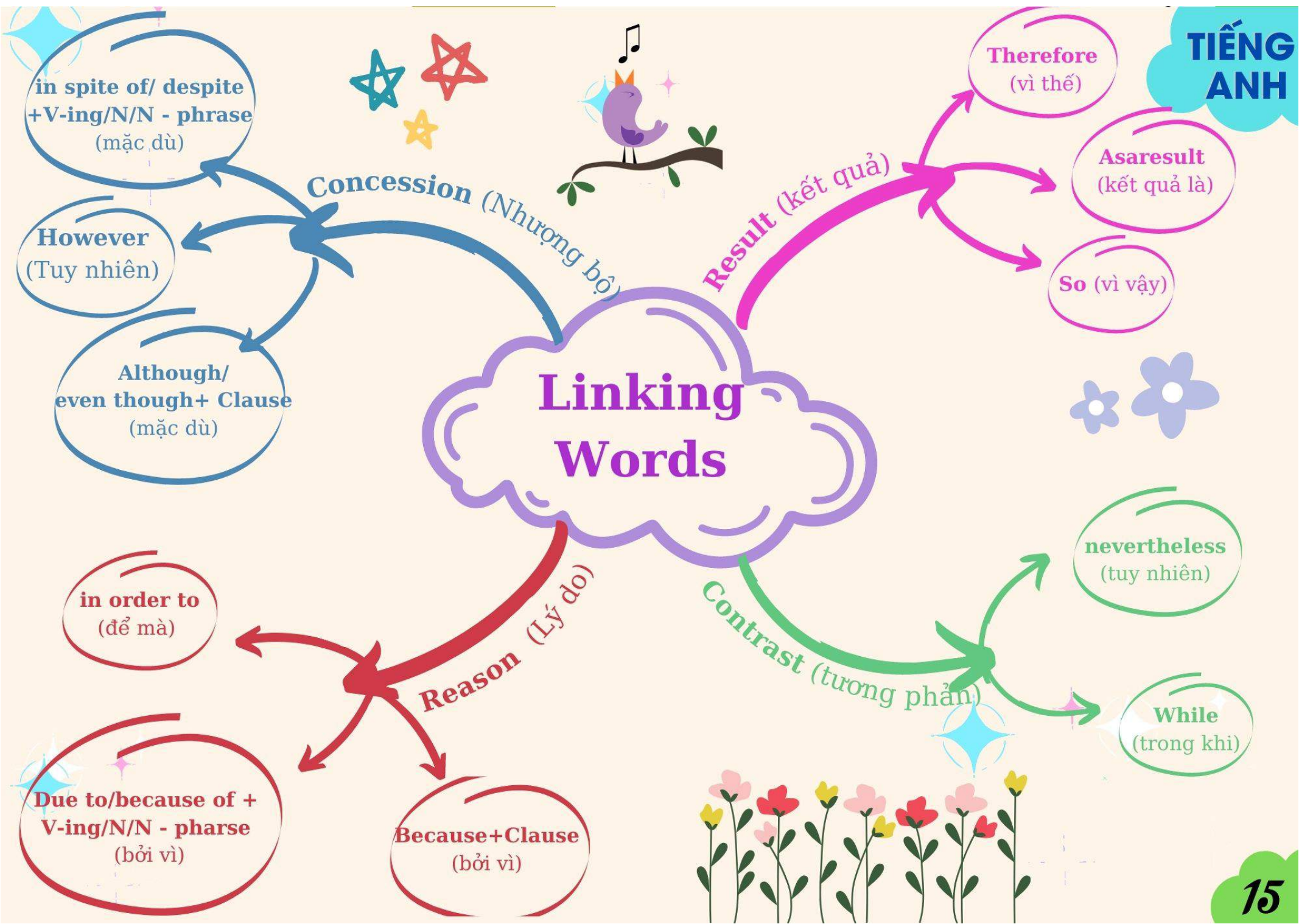
City life



Bạn có biết???

William Shakespeare là nhà viết kịch nổi tiếng người Anh. Ông có hàng loạt vở kịch nổi tiếng thế giới như: "Hamlet", "Romeo và Juliet"... Trong những tác phẩm đó, ông đã sáng tạo hơn 1.000 từ mới và rất nhiều trong số đó được dùng, thường xuyên đến tận bây giờ.





EXCERCISE



Blackpink will **come back** with Lovesick Girls MV.



You need to **think out** before you do something.



----- it rained heavily,
we went to school on time.

- A. Even though
- B. Despite
- C. Because
- D. Though not

----- she spoke slowly,
I don't understand her.

- A. However
- B. Although
- C. But
- D. So



PROJECT

ON THE 6TH MONTH OF THE LUNAR CALENDAR, ALONG THE LEFT BANK OF THE RED RIVER, HIEN STREET, YOU WILL SEE THE LUSH GREEN LONGAN, FULL OF FRUIT, CREATING A UNIQUE FEATURE OF THE COUNTRYSIDE OF HUNG YEN. IT GOES WITHOUT SAYING THAT LONGAN IS REGARDED AS THE "REGAL OF THE FRUIT". THE FRUIT IS LARGE AND ROUND. ITS SKIN COLOR IS DARK YELLOW. LONGAN HAS A MILD AND PURE AROMA, SWEET TASTE, CRISPY FLESH AND SMALL SEEDS. SCIENTIST LE QUY DON ONCE DESCRIBED: "EVERY TIME YOU PUT IT IN YOUR MOUTH, IT'S DEEP BETWEEN YOUR TEETH AND YOUR TONGUE SMELLS LIKE HOLY WATER."

IN THE 11TH YEAR OF MINH MANG, THE PEOPLE OF HUNG YEN CHOSE THE LONGAN TO ADVANCE TO THE KING. SINCE THEN THE LONGAN HAS ANOTHER NAME: THE LONGAN OF THE KING. CURRENTLY, HUNG YEN LONGAN IS ALSO INCLUDED IN THE LIST OF PRECIOUS PRODUCTS OF VIETNAM. NOT ONLY BEING DELICIOUS, LONGAN ALSO HAS CERTAIN NUTRITIONAL VALUE. IT HAS BEEN USED TO FIGHT NEURASTHENIA. LONGAN IS ALSO GOOD FOR THE SPLEEN, HELPS TO ENHANCE BLOOD CIRCULATION, FORM BEAUTIFUL SKIN, TREAT GUMS, FIGHT SORE THROAT AND FREE RADICAL MOLECULES IN THE BODY





NGUỒN ĐIỆN

Tác dụng: Cung cấp dòng điện

Đặc điểm: Có 2 cực: dương (+) và âm (-)

Có 2 cực: dương (+) và âm (-)

Tạo ra hiệu điện thế

Khái niệm: Sự chênh lệch điện thế giữa 2 cực của một dòng điện.

Kí hiệu: U

Đơn vị: mV, V, kV (1mV = 0,001V; 1kV = 1000V)

Dụng cụ đo: Vôn kế (V)

Đo cường độ dòng điện

Công dụng: AMPE KẾ

Cách mắc: Mắc nối tiếp với dụng cụ

Mắc nối tiếp với dụng cụ



MẠCH ĐIỆN

Khái niệm: Sự cản trở dòng điện lớn hay nhỏ của dây dẫn

ĐIỆN TRỞ

Kí hiệu: R

Kí hiệu: I
Đơn vị: A / mA (1mA = 0,001A)

DÒNG ĐIỆN

Ampe kế: (A)

Độ mạnh hay yếu của dòng điện

VÔN KẾ

Cách mắc: Mắc song song với dụng cụ

Mắc song song với dụng cụ

Công dụng: Đo hiệu điện thế

Đo hiệu điện thế



CÁC DẠNG BÀI TẬP

Dạng 1: Tính I dựa vào mối quan hệ giữa I và U

Bài 1: Khi đặt vào dây dẫn một hiệu điện thế 12V thì cường độ dòng điện chạy qua nó là 0,5A. Nếu điện thế đặt vào hai đầu dây dẫn đó tăng lên đến 36V thì cường độ chạy qua nó là bao nhiêu.

Ta có:
$$\frac{U_2}{I_2} = \frac{U_1}{I_1} \rightarrow I_2 = \frac{U_2 \cdot I_1}{U_1}$$

Vậy cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn khi $U = 36V$ là:

$$I_2 = \frac{36 \cdot 0,5}{12} = 1,5 \text{ A}$$

Đáp số: 1,5 A

Dạng 2: Tính U dựa vào mối quan hệ giữa I và U

Bài 1: Cường độ dòng điện chạy qua một dây dẫn là 1,5A khi đó được mắc vào hiệu điện thế 12V. Muốn dòng điện chạy qua dây dẫn đó tăng thêm 0,5A thì hiệu điện thế phải là bao nhiêu?

Ta có:
$$\frac{U_2}{I_2} = \frac{U_1}{I_1}$$

$$I_2 = I_1 + 0,5 \text{ A} = 1,5 + 0,5 = 2,0 \text{ A}$$

$$U_2 = \frac{U_1}{I_1} \cdot I_2 = \frac{12}{1,5} \cdot 2 = 16 \text{ V}$$

Đáp số 16V

Dạng 3: Tìm hiệu điện thế trong đoạn mạch 1 chiều

Một bóng đèn khi đang được thắp sáng có điện trở 12 ôm, cường độ dòng điện chạy qua là 0,5 A. Khi đó hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây tóc là bao nhiêu ?

Hiệu điện thế đặt vào 2 đầu dây tóc là:

$$U = I \cdot R = 12 \cdot 0,5 = 6 \text{ (V)}$$

Đáp số: $U = 6V$

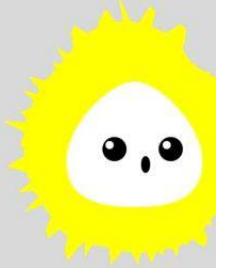
Dạng 4: Tìm điện trở trong đoạn mạch 1 chiều

Khi đặt vào 2 đầu dây dẫn 1 hiệu điện thế là 20V thì cường độ dòng điện chạy qua nó là 0,5A. Tính điện trở của dây dẫn ?

Điện trở của dây dẫn là:

$$R = \frac{U}{I} = \frac{20}{0,5} = 40 \text{ (}\Omega\text{)}$$

Đáp số: 40 Ω



HOÁ HỌC



Khái niệm
Là sự phá hủy kim loại hoặc hợp kim do tác dụng hóa học trong môi trường

Yếu tố ảnh hưởng
Chất trong môi trường, nhiệt độ

Biện pháp bảo vệ
Ngăn không cho kim loại tiếp xúc với môi trường

- Sơn
- Mạ
- Bôi dầu mỡ
- Tráng men

Chế tạo các hợp kim ít bị ăn mòn



DHĐHH K Na Mg Al Zn Fe Pb (H) Cu Hg Ag Au

Ý nghĩa

- KL đứng trước Mg tác dụng với nước ở điều kiện thường → $\text{Kim} + \text{H}_2$
- Mức độ hoạt động hóa học của các KL giảm dần từ trái qua phải
- KL đứng trước (trừ Na, K, ...) đẩy KL đứng sau ra khỏi muối
- KL đứng trước H tác dụng 1 số dd Axit ($\text{HCl}, \text{H}_2\text{SO}_4$ loãng) → $\text{Muối} + \text{H}_2$

1. Sự ăn mòn kim loại

2. Dây hoạt động hóa học

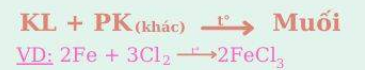
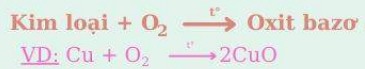
5. Tính chất

Kim Loại

3. Nhôm
KHHH: Al
M= 27

4. Sắt
KHHH: Fe
M= 56

- Tính chất vật lí chung**
- Tính dẻo
 - Tính dẫn điện
 - Tính dẫn nhiệt
 - Tính ánh kim



Tác dụng với phi kim

Tác dụng với dd Axit

Tác dụng với Muối

Tính chất hóa học

Tính chất vật lý

- Màu trắng bạc, ánh kim
- Dẫn điện, dẫn nhiệt tốt
- Có tính dẻo



Tính chất hóa học

- Tác dụng với phi kim: $2\text{Al} + 3\text{O}_2 \xrightarrow{t^\circ} 2\text{Al}_2\text{O}_3$
 $2\text{Al} + 3\text{Cl}_2 \xrightarrow{t^\circ} 2\text{AlCl}_3$
- Tác dụng với dd Axit: $2\text{Al} + 6\text{HCl} \rightarrow 2\text{AlCl}_3 + 3\text{H}_2$
- Tác dụng với Muối: $2\text{Al} + 3\text{FeCl}_2 \rightarrow 2\text{AlCl}_3 + 3\text{Fe}$
- Tác dụng với dung dịch NaOH: $2\text{Al} + 2\text{NaOH} + 2\text{H}_2\text{O} \rightarrow 2\text{NaAlO}_2 + 3\text{H}_2$

Sản xuất

- Nguyên liệu** → Quặng boxit
- Nguyên tắc** → Điện phân nóng chảy nhôm oxit với criolit
- Phương trình phản ứng** → ĐPNC: $2\text{Al}_2\text{O}_3 \xrightarrow[\text{Criolit}]{t^\circ} 2\text{Al} + 3\text{O}_2$

Hợp kim sắt

Tính chất vật lý

Tính chất hóa học

Oxi hóa một số nguyên tố C, Mn, Si, P, ... có trong gang.
 $\text{C} + \text{O}_2 \xrightarrow{t^\circ} \text{CO}_2$

Nguyên tắc sản xuất

Tính chất
Đàn hồi, cứng, ít bị ăn mòn ...

Thép
(hàm lượng carbon < 2%)

Nguyên tắc sản xuất



Tính chất
Cứng và giòn hơn sắt ...

Gang
(hàm lượng carbon 2-5%)

- Màu trắng xám, có ánh kim
- Dẫn nhiệt, điện tốt nhưng kém Al
- Có tính dẻo
- Có tính nhiễm từ (Fe bị nam châm hút)

- Tác dụng với phi kim: $3\text{Fe} + 2\text{O}_2 \xrightarrow{t^\circ} \text{Fe}_3\text{O}_4$
 $2\text{Fe} + 3\text{Cl}_2 \xrightarrow{t^\circ} 2\text{FeCl}_3$
- Tác dụng với axit: $\text{Fe} + 2\text{HCl} \rightarrow \text{FeCl}_2 + \text{H}_2$
- Tác dụng với muối: $\text{Fe} + \text{CuSO}_4 \rightarrow \text{FeSO}_4 + \text{Cu}$



Các bài tập điển hình

1. Hiện tượng gì xảy ra khi cho 1 thanh đồng vào dung dịch H_2SO_4 loãng?

Hướng dẫn giải:

Đồng là một kim loại đứng sau Hidro trong dãy hoạt động hóa học của kim loại.

⇒ Đồng không phản ứng với H_2SO_4 loãng

⇒ Không có hiện tượng gì xảy ra.

2. Dung dịch $ZnSO_4$ có lẫn tạp chất là $CuSO_4$. Dùng kim loại nào sau đây để làm sạch dung dịch $ZnSO_4$? Hãy giải thích và viết phương trình hoá học.

a) Fe; b) Zn; c) Cu; d) Mg.

Hướng dẫn giải:

Dùng kim loại Zn vì có phản ứng:



Nếu dùng Zn dư, Cu tạo thành không tan được tách ra khỏi dung dịch và ta thu được dung dịch $ZnSO_4$ tinh khiết.

3. Cho 4,8 gam kim loại M có hóa trị II vào dung dịch HCl dư, thấy thoát ra 4,48 lít khí hidro (ở đktc). Tìm kim loại M.

Hướng dẫn giải:

$$\text{Số mol } H_2 = 4,48 : 22,4 = 0,2 \text{ mol}$$



$$0,2 \text{ mol} \qquad \qquad \qquad 0,2 \text{ mol}$$

$$\Rightarrow M = 4,8 : 0,2 = 24 \Rightarrow M \text{ là Mg}$$

4. Cho 10,5 gam hỗn hợp 2 kim loại Cu, Zn vào dung dịch H_2SO_4 loãng dư, người ta thu được 2,24 lít khí (đktc).

a) Viết phương trình hoá học.

b) Tính phân trăm khối lượng của mỗi kim loại trong hỗn hợp đầu.

Hướng dẫn giải:

$$\text{Số mol } H_2 = 2,24 : 22,4 = 0,1 \text{ (mol)}$$

a) Khi cho hỗn hợp (Zn, Cu) vào dung dịch H_2SO_4 loãng, chỉ có Zn phản ứng:



$$0,1 \qquad \qquad \qquad 0,1 \text{ (mol)}$$

$$\text{b) Từ (1) } \rightarrow n_{Zn} = 0,1 \text{ mol} \rightarrow m_{Zn} = 0,1 \cdot 65 = 6,5 \text{ (g)}$$

$$\Rightarrow \%Zn = (6,5 \cdot 100\%) : 10,5 = 61,9\%$$

$$\Rightarrow \%Cu = 100\% - 61,9\% = 38,1\%$$

5. Nhúng thanh sắt có khối lượng 50 gam vào dung dịch $CuSO_4$. Sau một thời gian phản ứng lấy thanh Fe ra rửa sạch, làm khô, cân được 51,68g. (Giả sử Cu sinh ra đều bám vào thanh sắt)

a) Xác định lượng Cu sinh ra.

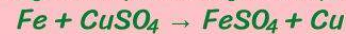
b) Tính khối lượng muối sắt(II) sunfat tạo thành.

Hướng dẫn giải:

Do sắt đứng trước đồng trong dãy hoạt động hóa học của kim loại ⇒ Sắt có thể đẩy đồng ra khỏi dung dịch muối.

$$\text{Đặt: } n_{Fe} = x \text{ (mol)}$$

Phương trình phản ứng hóa học:



$$x \qquad \qquad x \qquad \qquad x \qquad \qquad x \text{ (mol)}$$

$$m \text{ thanh sắt tăng} = m_{Cu \text{ sinh ra}} - m_{Fe \text{ p/ứ}}$$

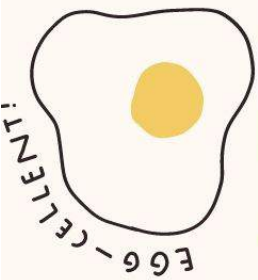
$$\Rightarrow 64x - 56x = 51,68 - 50$$

$$\Rightarrow x = 0,21$$

$$\text{a, } m_{Cu \text{ sinh ra}} = 0,21 \cdot 64 = 13,44 \text{ g}$$

$$\text{b, } n_{FeSO_4} = x = 0,21 \text{ mol}$$

$$\Rightarrow m_{FeSO_4} = 0,21 \cdot 152 = 31,92 \text{ g}$$



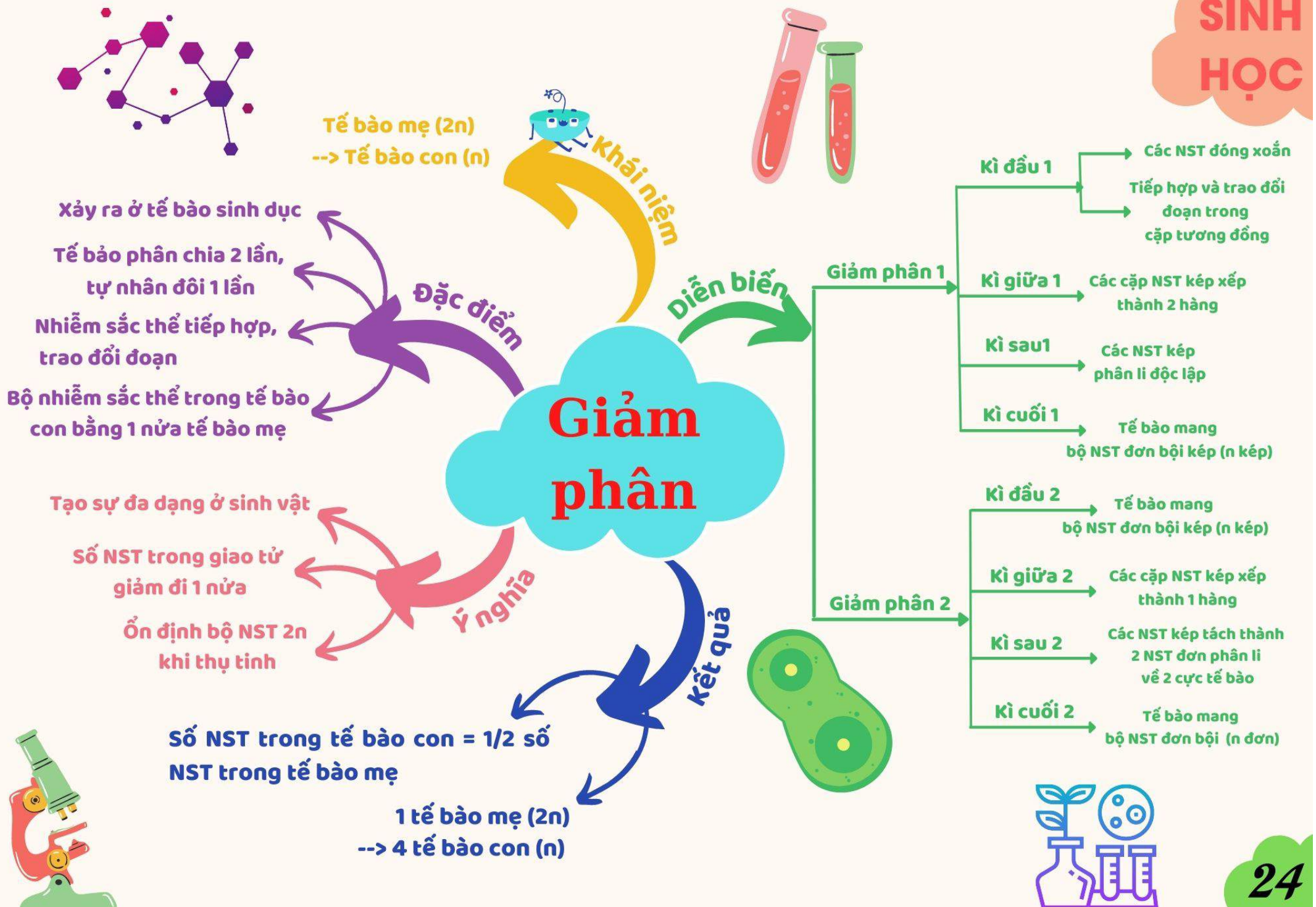


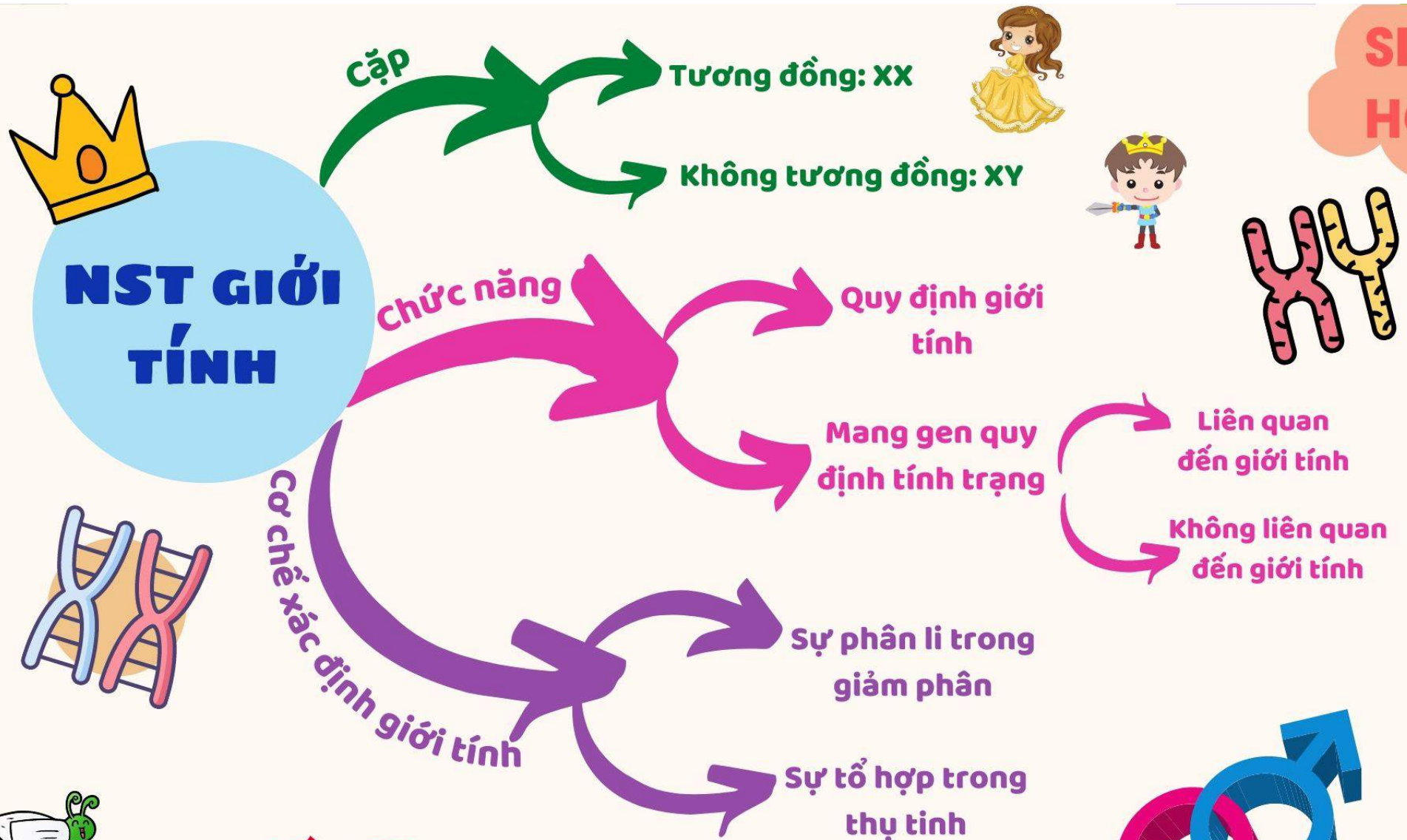


Bạn có biết???

Lúc còn trẻ, con người sẽ tăng trưởng chiều cao vào ban đêm khi họ đang ngủ. Trên thực tế thì chiều cao của bạn sẽ cao nhất vào sáng sớm lúc mới ngủ dậy, dần dần về chiều tối thì chiều cao sẽ thấp hơn một chút, ít hơn khoảng 1 cm do sức nặng của cơ thể dồn lên cột sống.



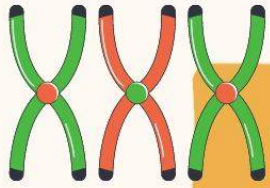




Bạn có biết???

Không chỉ có đom đóm hay loài sứa mới biết phát sáng trong bóng đêm, thật ra thì cơ thể con người cũng dạ quang khi trời tối, tuy nhiên cường độ ánh sáng cực kì nhỏ để mắt người có thể thấy được.





MỘT SỐ BÀI TẬP

1. Thế nào là cặp NST tương đồng?

Hướng dẫn giải:

Cặp NST tương đồng là hai NST giống nhau về hình dạng và kích thước, khác nhau về nguồn gốc một chiếc có nguồn gốc từ bố, một chiếc có nguồn gốc từ mẹ



2. Tại sao trong cấu trúc dân số tỉ lệ nam: nữ xấp xỉ 1:1?

Hướng dẫn giải:

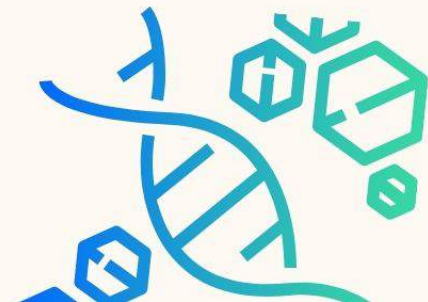
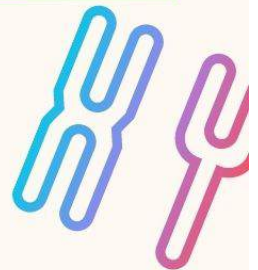
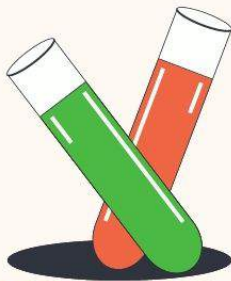
- Ở người nam khi giảm phân cho hai loại giao tử X và Y có tỉ lệ bằng nhau.
 - Ở người nữ khi giảm phân cho một loại trứng X.
- > Sự kết hợp hai loại tinh trùng của bố với trứng của mẹ tạo nên hai kiểu hợp tử XX và XY phát triển thành con trai và con gái có tỉ lệ bằng nhau.



3. Sự nhân đôi của NST diễn ra ở kì nào của chu kì tế bào?

Hướng dẫn giải:

Diễn ra ở kì trung gian, vì lúc này phân tử ADN tự nhân đôi làm cơ sở cho NST nhân đôi.





Lâm vào khủng hoảng
 Những năm 80



LIÊN XÔ (1945-1991)

1973: Khủng hoảng dầu mỏ TG
 Liên Xô chủ quan, chậm sửa đổi
 Các thế lực thù địch chống phá

Bối cảnh

3/1985: Gorbac-ha-chốp đề ra đường lối cải tổ
 Mục đích: Đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng

Cải tổ

Khủng hoảng và tan rã (1973 - 1991)

Lún sâu vào khủng hoảng

19/8/1991: Đảo chính lật đổ Gorbac-ha-chốp không thành

21/12/1991: 11 nước kí hiệp định giải tán LBXV
 → SNG

25/12/1991: Chế độ XHCN ở Liên Xô sụp đổ (1917 - 1991)

Kết quả

Chậm sửa đổi
 Đường lối lãnh đạo thiếu dân chủ
 Không bắt kịp sự phát triển KHKT
 Các thế lực thù địch chống phá

Nguyên nhân sụp đổ

1

Khôi phục kinh tế (1945 - 1950)

Hoàn cảnh → Tồn thất nặng nề

Biện pháp → Kế hoạch 5 năm (1946 - 1950)

Kết quả

Kinh tế → Kế hoạch 5 năm hoàn thành vượt mức 9 tháng

KHKT → **1949:** Chế tạo bom nguyên tử

2

Xây dựng CNXH (1950 - 1970)

Tiến hành các kế hoạch 5 năm, 7 năm

Kinh tế → Trở thành cường quốc CN (T2 TG)

KHKT → **1957:** Phòng vệ tinh nhân tạo
 → **1961:** Phóng tàu "Phương Đông"

Đối ngoại

- Duy trì hòa bình TG
- Quan hệ hữu nghị
- Ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc





ĐÔNG ÂU (1945 - 1991)

1 Sự ra đời

Hoàn cảnh

- 1944 - 1945: Khi Hồng quân Liên Xô truy kích phát xít Đức
- Nhân dân nổi dậy giành chính quyền, thành lập nhà nước DCND
- Riêng Đức do tác động của "Chiến tranh lạnh" --> 2 nhà nước với 2 chế độ
 - CHLB (9/1949)
 - CNDC (10/1949)

1945 - 1949

- Xây dựng bộ máy chính quyền
- Cải cách ruộng đất
- Thực hiện quyền tự do dân chủ

2 Xây dựng CNXH (1950 - 1970)

20 năm: Trở thành nước công - nông nghiệp

Bộ mặt đất nước có sự thay đổi căn bản tích cực

3 Sự sụp đổ

Bối cảnh: Khủng hoảng dầu mỏ TG (1973) --> Chậm cải cách, thay đổi để thích ứng

Bắt đầu vào những năm 80: Từ Ba Lan --> Đông Âu

Năm 1989 chế độ XHCN ở Đông Âu sụp đổ kéo theo sự sụp đổ của 2 tổ chức (1991)

SEV

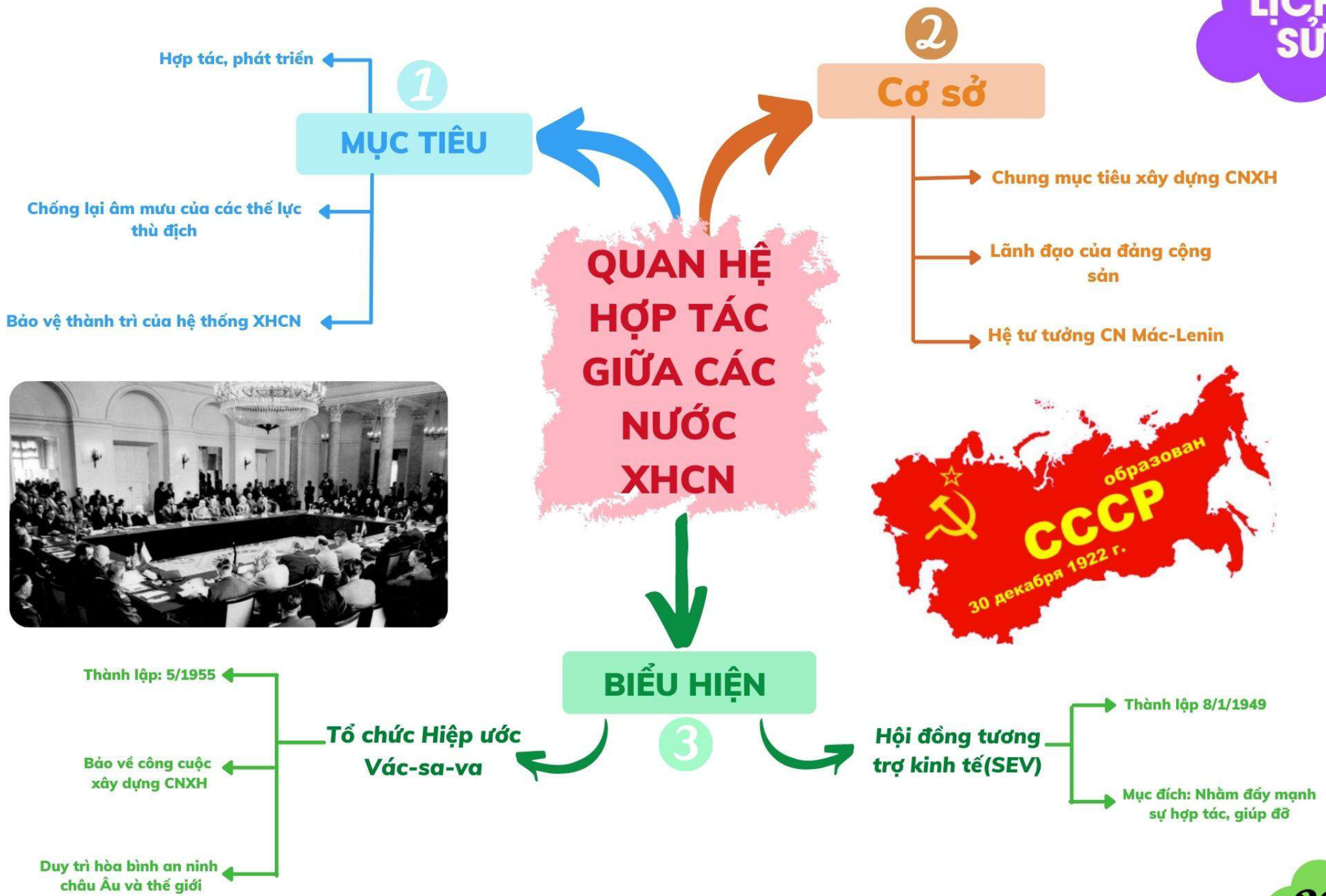
Vác-Sa-Va



BẠN CÓ BIẾT???

Bordeaux là thủ đô rượu vang của thế giới, có khoảng 8.000 nhà sản xuất rượu vang tập trung ở nơi đây.





Sự chống phá của các thế lực thù địch

Khách quan

1

Nguyên nhân

Chủ quan

- Chậm thay đổi trước những biến động của thế giới
- Không bắt kịp sự phát triển của khoa học - kĩ thuật
- Đường lối lãnh đạo chủ quan, duy ý chí



ĐÁNH GIÁ VỀ SỰ SỤP ĐỔ CỦA CNXH Ở LIÊN XÔ VÀ ĐÔNG ÂU



2

Tác động & Bài học

Bài học

- Duy trì vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản
- Không nóng vội chủ quan
- Coi trọng quyền dân chủ
- Nắm bắt thời cơ, vượt qua thử thách

Tác động

- Ảnh hưởng không tốt đến các nước XHCN (Việt Nam, Trung Quốc...)
- Sự sụp đổ CNXH ở Liên Xô và Đông Âu là 1 tổn thất với phong trào CMTG

1

Câu 1: Tháng 3 - 1985 ai lên nắm quyền lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô? Mục tiêu của ông là gì?

Hướng dẫn trả lời

- Tháng 3 - 1985 Góoc-ba-chốp lên nắm quyền lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô.
- Mục tiêu của ông là khắc phục những sai lầm, thiếu sót trước đây, đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng, xây dựng chủ nghĩa xã hội theo đúng bản chất và ý nghĩa nhân văn đích thực của nó

2

Câu 2: Ngày mà chế độ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô sụp đổ là ngày nào?

Hướng dẫn trả lời

- Chế độ chủ nghĩa xã hội Liên Xô sụp đổ vào tối ngày 25/12/1991 sau 74 năm tồn tại (1917 - 1991)



Quy mô dân số khác nhau

- Nông thôn
- Thành thị

Hoạt động kinh tế chính: Nông, Lâm, Nghiệp

Mật độ dân số: Cao

Hoạt động kinh tế chính: Công nghiệp, dịch vụ

Quy mô mở rộng

Phần lớn thuộc loại vừa và nhỏ

Tỉ lệ dân thành thị tăng

Mật độ dân số (cao)

274 người/Km² (Năm 2014)

Phân bố dân cư không đều giữa

- Đồng bằng và miền núi
- Thành thị và nông thôn

Nhóm tuổi (Năm 2014)

- Dưới tuổi lao động (cao)
- Trong tuổi lao động (cao nhất)
- Trên tuổi lao động (thấp nhất)



Nam: Năm 2014: 49,3%

Nữ: năm 2014: 50,7%

Các loại hình quần cư

Đô thị hóa

6. Quần cư, đô thị hóa

4. Cơ cấu dân số (Trẻ)

Giới tính (đang tiến tới cân bằng)

1. Các dân tộc (54 dân tộc)

- Kinh: 86%
- Thiểu số: 14%

2. Phân bố

- Kinh: Phân bố khắp cả nước
- Thiểu số: Tập trung: đồng bằng, duyên hải, trung du

3. Dân số và gia tăng dân số

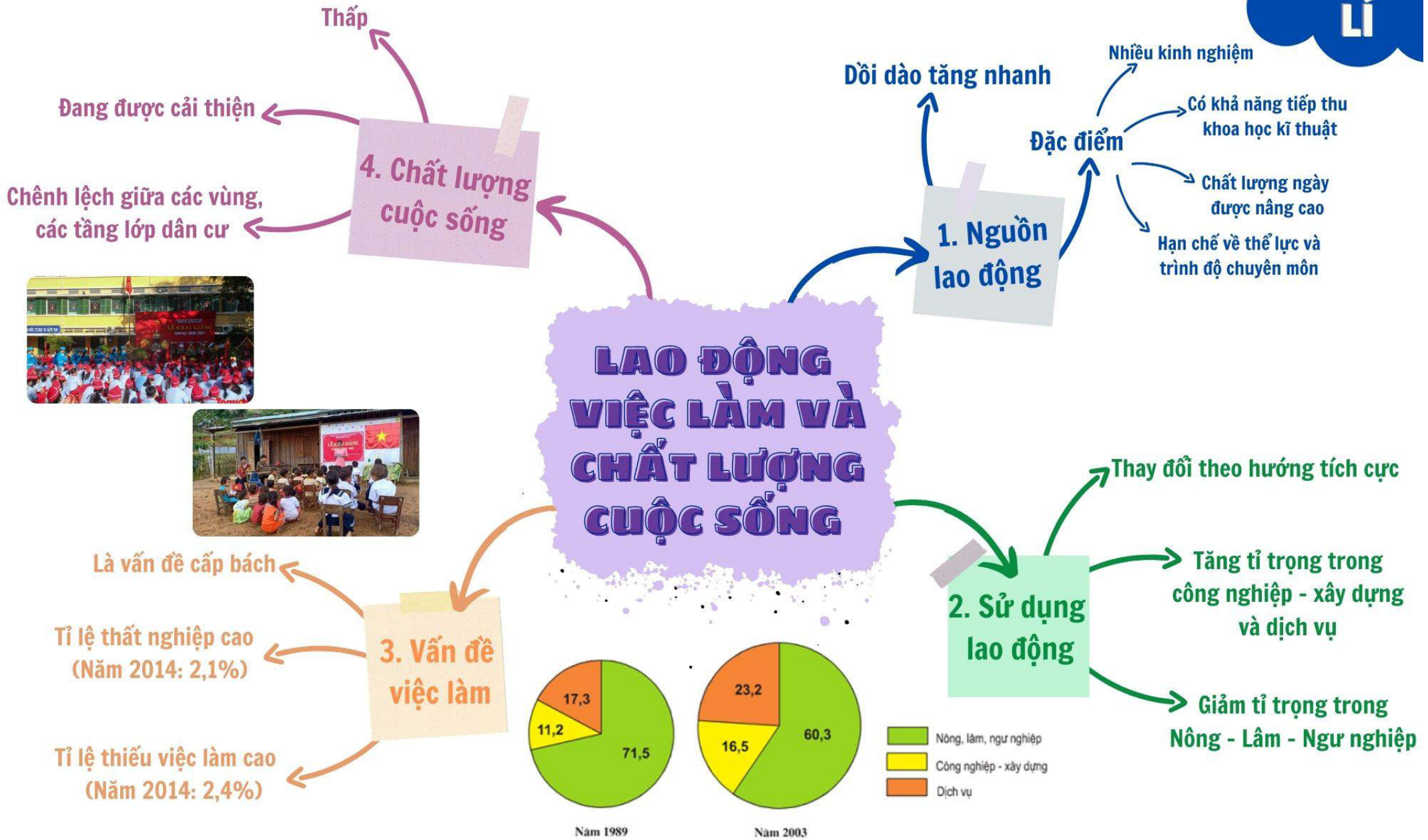
- Dân số đông (Năm 2014: 90,7 triệu)
- Gia tăng tự nhiên dân số: khác biệt giữa các vùng miền

- Trường Sơn - Tây Nguyên: 20 dân tộc
- Trung du miền núi phía Bắc: 30 dân tộc
- Nam Trung Bộ và Nam Bộ: 3 dân tộc



Bạn có biết???

Cứ mỗi giây lại có 4 trẻ em ra đời. Trong 1 năm có khoảng 131,4 triệu em bé được sinh ra trên hành tinh của chúng ta.



Hình 4.2. Biểu đồ cơ cấu sử dụng lao động theo ngành năm 1989 và 2003



Vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, hãy nêu địa bàn cư trú chủ yếu và kể một số nét văn hóa tiêu biểu của dân tộc mình?

Hướng dẫn giải

- Dân tộc em là dân tộc Kinh. Người Kinh chủ yếu sinh sống ở các vùng đồng bằng, ven biển và duyên hải. Trong đó, ba khu vực tập trung đông nhất là ở vùng Đồng bằng Sông Hồng, Đồng bằng sông Cửu Long, duyên hải Trung Bộ.
- Một số nét văn hóa tiêu biểu của dân tộc Kinh là:

Về phong tục thờ cúng: Thờ cúng tổ tiên, ông bà và một số vị thần... thể hiện sự biết ơn, ghi nhớ đến những người thân đã khuất.

- Về ngôn ngữ: Dân tộc Kinh thuộc nhóm ngôn ngữ Việt - Mường.
- Về phong tục ma chay: Một số nghi lễ được tổ chức trong đám tang của người Việt phải kể đến như mở cửa mả, cúng thất tuần, chung thất...
- Về phong tục cưới hỏi: Phong tục cưới xin của người Việt bao gồm các nghi lễ truyền thống được hai bên gia đình cô dâu và chú rể thực hiện gồm: Dạm ngõ, lễ nạp tài, lễ cưới, lại mặt...
- Về lễ tết: Tết Nguyên Đán vào mùng 1 tháng 1 âm lịch là ngày lễ lớn nhất của người dân tộc Kinh.



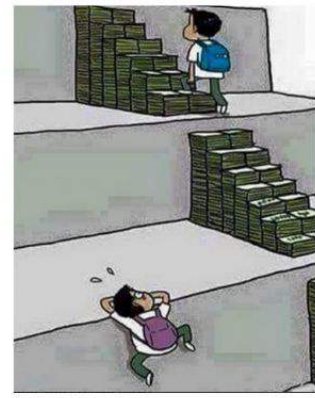
 **Sống thanh thản**
 **Được mọi người tôn trọng**
Mang lại lợi ích cho tập thể



CHỈ CÔNG VÔ TƯ

Khái niệm

- Là phẩm chất của con người, giải quyết vấn đề theo lẽ phải
- Thể hiện công bằng, không thiên vị



Ủng hộ người có thái độ, ủng hộ chỉ công vô tư



Mỗi người cần có ý thức đấu tranh với hành vi vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng

Cách rèn luyện



Biểu hiện

- Luôn công bằng minh bạch
- Không cả nể, bao che
- Đặt lợi ích chung lên đầu





BÀI TẬP



GDCD

Câu 1: Biểu hiện của chí công vô tư là gì?

Hướng dẫn trả lời:

Công bằng, minh bạch



Câu 2: Chí công vô tư có ý nghĩa như thế nào?

Hướng dẫn trả lời:

Đem lại lợi ích cho tập thể, góp phần làm cho đất nước phát triển, xã hội công bằng văn minh.





ĐỀ ÔN TẬP THÁNG 9



TEST

GOAL:

LITERATURE

TOÁN

Câu 1: Số nào sau đây là căn bậc hai số học của 9?

- A. 3 B. -3 C. 3 và -3 D. 81

Câu 2: Tìm x để $\sqrt{\frac{-2}{3x-1}}$ có nghĩa.

- A. $x < \frac{1}{3}$ B. $x \leq \frac{1}{3}$ C. $x \geq \frac{1}{3}$ D. $x > \frac{1}{3}$

Câu 3: Số nghiệm của phương trình $\sqrt{4x^2 + 4x + 1} = 3 - 4x$ là:

- A. 0. B. 4. C. 1. D. 2



TOÁN

Câu 4: Kết quả rút gọn biểu thức $-3x + \sqrt{25x^2}$ ($x < 0$) bằng :

- A. -2x B. 8x C. -8x D. 2x

Câu 5: Khẳng định nào sau đây là sai:

- A. $\sqrt[3]{a} \cdot \sqrt[3]{b} = \sqrt[3]{ab}$. B. $\sqrt[3]{\frac{a}{b}} = \frac{\sqrt[3]{a}}{\sqrt[3]{b}}$ ($b \neq 0$)
C. $(\sqrt[3]{a})^3 = a$ D. $\sqrt[3]{a^3} = |a|$



VĂN

Câu 6: Theo tác giả, quan niệm thẩm mỹ về cuộc sống của Chủ tịch Hồ Chí Minh là gì?

- A. Có hiểu biết cao sâu để được người đời tôn trọng.
B. Đã là con người phải có đạo đức hoàn toàn trong sáng.
C. Phải tạo cho mình một lối sống khác đời, hơn người
D. Cái đẹp là sự giản dị, tự nhiên, thanh cao



VĂN

Câu 7: Nội dung nào không được đặt ra trong văn bản Đấu tranh cho một thế giới hòa bình?

- A. Nguy cơ chiến tranh hạt nhân đang đe dọa toàn bộ sự sống trên trái đất
B. Nhiệm vụ cấp bách của toàn thể nhân loại để ngăn chặn nguy cơ đó
C. Cần kích thích khoa học kĩ thuật phát triển nhưng không phải bằng con đường chạy đua vũ trang
D. Cần chạy đua vũ trang để chống lại chiến tranh hạt nhân



VĂN

Câu 8: Em hiểu từ “phong cách” trong “Phong cách Hồ Chí Minh” có nghĩa là gì?

- A. Đặc điểm có tính chất hệ thống về tư tưởng và nghệ thuật, biểu hiện trong sáng tác của một nghệ sĩ hay trong các sáng tác nói chung thuộc cùng một thể loại.
B. Lối sống, cung cách sinh hoạt, làm việc, hoạt động, ứng xử tạo nên cái riêng của một người nào đó.
C. Dạng ngôn ngữ sử dụng theo yêu cầu chức năng diễn hình nào đó, khác với những dạng khác về đặc điểm từ vựng, ngữ âm, ngữ pháp.
D. Cách sống, cách sinh hoạt của một người nào đó.



VĂN

Câu 9: Những vấn đề nêu ra trong văn bản “Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em” liên quan đến thời điểm lịch sử nào?

- A. Đầu thế kỉ 19.
B. Đầu thế kỉ 20.
C. Cuối thế kỉ 19.
D. Cuối thế kỉ 20.

Câu 10: Đại dịch nguy hiểm nào được nhắc đến trong văn bản “Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em”

- A. Ma túy.
B. Cúm gia cầm.
C. Mại dâm.
D. AIDS.





ĐỀ ÔN TẬP THÁNG 9



TEST

GOAL:

VẬT LÝ

Câu 11: Khi thay đổi hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn thì cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn đó có mối quan hệ ?
 A. tỉ lệ thuận với hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn đó.
 B. tỉ lệ nghịch với hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn đó.
 C. chỉ tỉ lệ khi hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn đó tăng.
 D. chỉ tỉ lệ khi hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn đó giảm.

Câu 12: Trong các công thức sau đây, với U là hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn, I là cường độ dòng điện qua dây dẫn, R là điện trở của dây dẫn, công thức nào là không đúng?
 A. $I = U/R$ B. $I = U.R$
 C. $R = U/I$ D. $U = I.R$



VẬT LÝ

Câu 13: Điều nào sau đây là đúng khi nói về điện trở của vật dẫn?
 A. Đại lượng R đặc trưng cho tính cản trở điện lượng của vật gọi là điện trở của vật dẫn.
 B. Đại lượng R đặc trưng cho tính cản trở hiệu điện thế của vật gọi là điện trở của vật dẫn.
 C. Đại lượng R đặc trưng cho tính cản trở dòng điện của vật gọi là điện trở của vật dẫn.
 D. Đại lượng R đặc trưng cho tính cản trở electron của vật gọi là điện trở của vật dẫn.

Câu 14: Đặt vào hai đầu điện trở R một hiệu điện thế $U = 12V$, thì cường độ dòng điện chạy qua điện trở là 1,5 A. Nếu thay điện trở R bằng $R' = 24 \Omega$. thì cường độ dòng điện qua R' có thể là giá trị nào trong các giá trị sau?
 A. $I = 12 A$. B. $I = 24 A$. C. $I = 1 A$. D. $I = 0,5 A$.



HOÁ HỌC

Câu 15 : Dãy kim loại sắp xếp theo chiều hoạt động hóa học giảm dần của kim loại:
 A. Na, Mg, Fe, Cu, Ag. B. Ag, Cu, Fe, Mg, Na.
 C. K, Ag, Fe, Hg, Cu. D. Cu, Hg, Fe, Ag, K

Câu 16: Đinh sắt ngâm trong môi trường nào sau đây bị ăn mòn nhanh nhất?
 A. Cốc nước cất
 B. Cốc nước có hòa tan oxi.
 C. Dung dịch muối ăn
 D. Dung dịch muối ăn có nhiệt độ cao



HOÁ HỌC

Câu 17: Lan và Diệp học cùng lớp và chơi rất thân với nhau. Một hôm Lan mời Diệp đến nhà mình ăn món “bánh đúc riêu cua” do mẹ mình nấu. Khi đến nhà Lan, Diệp thấy mẹ Lan nấu bánh đúc bằng nồi nhôm. Diệp nói với mẹ Lan: “Bác không nên nấu bánh đúc bằng nồi nhôm.” Theo em Diệp nói vậy là dựa trên cơ sở nào sau đây
 A. Khi nấu bánh đúc cần có nước sôi, nước sôi sẽ làm hỏng nồi nhôm khi nấu.
 B. Do nồi nhôm nhẹ và không bền ,dẫn nhiệt kém
 C. Nấu bánh đúc bằng nồi nhôm không ngon
 D. Do nồi nhôm nhẹ và không bền, dẫn nhiệt kém nên nấu bánh đúc bằng nồi nhôm không ngon



SINH HỌC

Câu 19: Trật tự đúng của các giai đoạn trong nguyên phân là:
 A. Kì giữa, kì cuối, kì sau, kì đầu.
 B. Kì đầu, kì giữa, kì sau, kì cuối.
 C. Kì đầu , kì sau, kì giữa , kì cuối.
 D. Kì sau, kì giữa, kì đầu , kì cuối.
 Câu 20: Ở Ruồi giấm $2n=8$. Một tế bào ruồi giấm đang ở kì sau của nguyên phân, số NST trong tế bào đó bằng bao nhiêu trong các trường hợp sau:
 A. 4 B. 8 C. 16 D. 32
 Câu 21: có 2 tế bào sinh dục đực của ruồi giấm tham gia giảm phân, số tinh trùng được tạo ra là:
 A. 2 B. 4 C. 6 D. 8





ĐỀ ÔN TẬP THÁNG 9



TEST

GOAL:

TIẾNG ANH

Câu 31: Choose the words whose underlined part is pronounced differently from that of the others in each group

- A. carved
- B. impressed
- C. embroidered
- D. Weaved

Câu 32: Choose the word whose main stressed syllable is placed differently from that of the other in each group.

- A. adolescence
- B. independence
- C. discipline
- D. metropolitan



TIẾNG ANH

Câu 33: The car has been in clay.

- A. cast
- B. moulded
- C. woven
- D. embroidered

Câu 34: –“I’ve passed my driving test.”
– “.....”

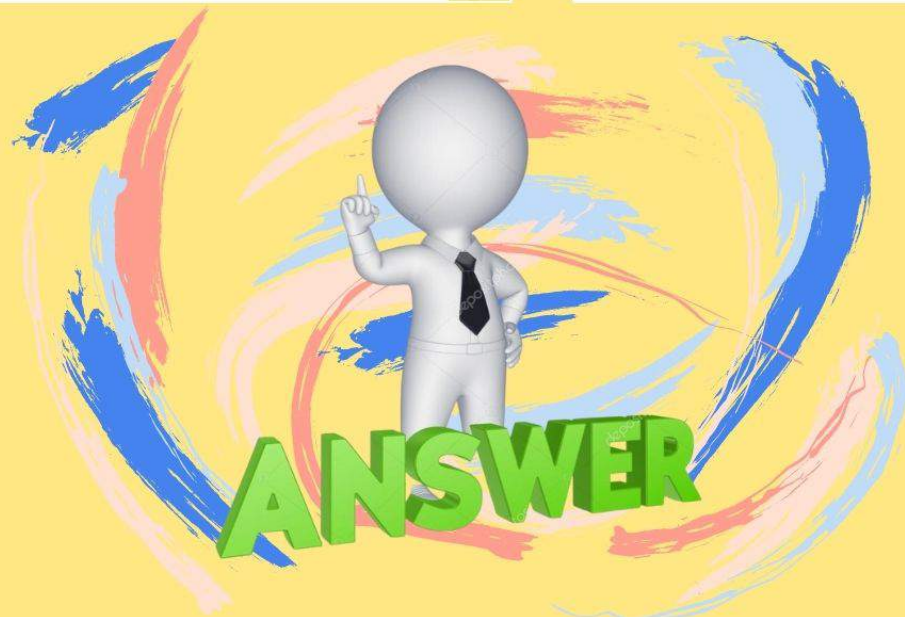
- A. Congratulations!
- B. That’s a good idea.
- C. It’s nice of you to say so.
- D. Do you?



TIẾNG ANH

Câu 35: In 1990, due to the change of the economic situation, many Dong Ho cooperatives had to

- A. close
- B. close in
- C. close down
- D. Shut



ANSWER



CÁC BẠN HẸY NHANH
TAY GỬI CÂU TRẢ LỜI
VỀ CLB NỘI SẠN
NGUYỆT QUẾ ĐỂ ĐƯỢC
TẶNG THƯỞNG NHỮNG
PHẦN QUÀ HẤP DẪN
NHÉ!



DANH NHÂN THẾ GIỚI

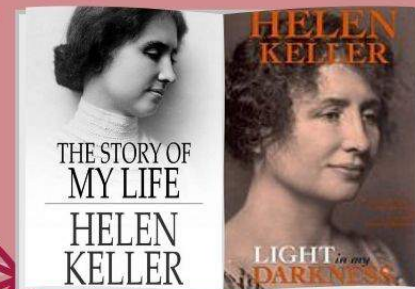


Helen Keller (1880 - 1968) là nữ nhà văn, nhà hoạt động xã hội nổi tiếng người Mỹ.

Hellen sinh ra trong một gia đình hòa thuận, hạnh phúc. Nhưng khi chưa đầy 2 tuổi do bị mắc chứng viêm màng não nên bị câm điếc, mù hoàn toàn. Thời thơ ấu phải sống trong bóng tối đầy vất vả, khó khăn, nhờ có cô Sullivan giúp đỡ, Helen bắt đầu đi học và tập nói những câu đơn giản nhưng cô vẫn không thể nhìn và nghe được. Mặc dù vậy với nghị lực phi thường cô đã tốt nghiệp thủ khoa trường Đại học nữ Retclip thuộc trường Đại học tổng hợp Harvard.

Sau khi tốt nghiệp Đại học cô đã không ngừng đi thuyết trình ở khắp các bang của nước Mỹ, đi vòng quanh thế giới để giúp đỡ những người bị câm điếc. Nhờ sự nỗ lực của Helen mà nhiều người trên thế giới đã quan tâm đến những người tàn tật hơn, giúp họ có cơ hội được sống, được lao động và học tập nhiều hơn.

Helen Keller là một người phụ nữ vĩ đại đã tự cứu mình thoát khỏi bóng tối mù lòa đồng thời bà còn là người đã dang rộng đời mình cho những người không may mắn bị tàn tật.



TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN VĂN GIANG

Thư ngỏ

Xin chào mừng độc giả đến với số báo thứ hai của *Nội san Nguyệt quế*, sản phẩm kết tinh từ tri thức và sự sáng tạo, nhiệt huyết của Thầy và trò Trường Trung học cơ sở Thị Trấn Văn Giang!

Với mong muốn hỗ trợ và đồng hành với các bạn HS trong việc học, chia sẻ khó khăn và khơi nguồn cảm hứng, chúng tôi đã quyết định xuất bản *Nội san học tập ý nghĩa* này!

Vượt qua những khó khăn ban đầu, với sự nỗ lực khi tiếp cận những kiến thức, kỹ năng mới mẻ, nhưng bằng sự quyết tâm, chúng tôi đã xuất bản được ấn phẩm đầu tay, một sản phẩm giáo dục hữu ích dành cho tất cả các bạn học sinh!

Thông qua cách trình bày sáng tạo và độc đáo, nội dung trọng tâm và cần thiết, chúng tôi tin tưởng rằng *nội san* sẽ là người bạn đồng hành hữu dụng cho tất cả HS trong quá trình học tập!

LET'S
READ

